

Bản án số: 88/2021/HS-ST

Ngày 07 - 5 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Quang Lực

Bà Lò Thị Đình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Quảng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/HSST, ngày 12 tháng 3 năm 2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 4 năm 2021;

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1982; Nơi sinh: Tại tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở trước ngày bị bắt: Sống lang thang, không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12 phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T - Đã chết và bà Nguyễn Thị S - Đã chết; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/12/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại:* Ông Nguyễn Quang Q - Sinh năm: 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, Nguyễn Quang Qam Thanh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

\* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lò Văn X - sinh năm: 1993; Địa chỉ: Bản N, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 24/12/2020 bị cáo Nguyễn Văn T đi bộ lang

thang trên địa bàn thành phố Đ, mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Trên đường đi, bị cáo nhìn thấy một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ , màu sơn trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 27B1-68653 của anh Nguyễn Quang Q dựng ở hành lang đường trước số nhà 45, tổ dân phố 7, Nguyễn Quang Qam Thanh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, đầu xe hướng vào trong, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa, bị cáo lén lút lấy trộm chiếc xe và điều khiển về hướng huyện Điện Biên. Trên đường đi, bị cáo vào một quán sửa xe không quen biết (bị cáo không nhớ tên quán, địa chỉ quán) mượn cớ lê tháo biển kiểm soát và gương chiếu hậu giấu vào trong áo đang mặc nhằm tránh bị phát hiện, rồi lên xe đi tiếp. Khi đến khu vực xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, bị cáo gặp anh Lò Văn X, nói là xe của bị cáo không dùng nữa muốn bán, bị cáo bán xe cho anh Xuân được 2.800.000 đồng, bị cáo đưa biển kiểm soát và gương chiếu hậu cho anh Xuân. Số tiền bán xe, bị cáo chi tiêu cá nhân hết 1.197.000 đồng. Ngày 26/12/2020, bị cáo đến cơ quan cảnh sát điều tra, công an thành phố Đ, tự thú, khai nhận về hành vi của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 82/QĐ ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị của chiếc xe máy bị cáo trộm cắp là 8.450.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá của Hội đồng định giá.

Tại Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSTPĐBP ngày 12/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên truy tố Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại Nguyễn Quang Q trình bày: Khoảng 14 giờ ngày 24/12/2020, khi lấy xe đi làm, ông phát hiện mất một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ , màu sơn trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 27B1-68653. Trước khi mất, ông dựng xe ở lề đường trước cửa nhà tại số 45, tổ 7, Nguyễn Quang Qam Thanh, và quên không rút chìa khóa xe. Sau đó ông đến cơ quan công an trình báo sự việc. Ông Quang đã nhận lại chiếc xe, xe không hư hỏng gì nên ông không yêu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn X trình bày: Chiều ngày 24/12/2020, khi trên đường đi ăn cơm về nhà tại bản Noong Vai, xã Thanh Yên thì có người nam giới nói với ông Xuân có chiếc xe máy muốn bán, xe có đặc điểm, xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ , màu sơn trắng - đen - bạc, xe không gắn biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu. Ông Xuân hỏi xe của ai mà không có biển kiểm soát thì người nam giới bảo là xe của mình, biển kiểm soát hỏng óc rơi ra (biển kiểm soát là: 27B1-68653) hai bên thỏa thuận giá chiếc xe là 2.800.000 đồng, sau đó ông Xuân về nhà lấy tiền trả cho người bán và đi xe về nhà. Ông Xuân đã nhận lại số tiền 1.603.000 đồng và tự nguyện cho bị cáo 1.197.000 đồng. Ông Xuân không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng

định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu Tòa án cầu giải quyết.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì với lời luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy những người vắng mặt tại phiên tòa đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án phù hợp với nhau, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, kết luận định giá, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Chiều ngày 24/12/2020, tại lề đường trước cửa số nhà 45, tổ 7, Nguyễn Quang Qam Thanh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy Honda Wave  $\alpha$ , màu sơn trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 27B1-68653 của ông Nguyễn Quang Q, chiếc xe có giá trị 8.450.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo do lười lao động, nghiện ma túy nhưng muốn có tiền chi tiêu mà bị cáo đã cố ý phạm tội, hành vi trộm cắp của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân, đồng thời còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Ngày 26/12/2020, trước khi người phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã đến cơ quan công an tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình; Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma Ty, không có việc làm, sống lang thang không có nơi cư trú rõ ràng.

[7] Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên đã truy tố, kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, bị cáo không bị oan. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhằm khoan hồng đối với người tự thú, thành khẩn khai báo, nên HĐXX quyết định giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo so với đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, tuy nhiên xét bị cáo không có việc làm, sống lang thang, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[10] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave  $\alpha$ , màu sơn trắng - đen - bạc, Số máy JA39E0372442, số khung 3903HY372306, kèm 01 chìa khóa; 01 biển kiểm soát 27B1-68653; 01 chiếc gương chiếu hậu là tài sản của ông Nguyễn Quang Q, Cơ quan cảnh sát điều tra căn cứ Điều 36 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Quang Q là đúng quy định của pháp luật. Đối với số tiền 1.603.000đ là số tiền còn lại mà bị cáo bán chiếc xe trộm cắp được cho ông Lò Văn X mà có, Cơ quan cảnh sát điều tra căn cứ Điều 36, 39 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả cho chủ sở hữu là ông Lò Văn X là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận

việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu của cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ.

*(Theo 02 Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 27/01/2021 và ngày 22/02/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên với ông Nguyễn Quang Q và ông Lò Văn X ).*

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Quang Q đã nhận lại chiếc xe bị mất, xe không bị hư hỏng, nên ông không yêu cầu bị cáo bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn X đã nhận lại số tiền 1.603.000đ và tự nguyện cho bị cáo số tiền 1.197.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường, không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Chính vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 26/12/2020).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/5/2021).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15

ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bằng**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Bằng**